

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I.
CỤC HỒ SƠ AN NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-000-

Số: 3308 /XH

TP: Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: Cục hồ sơ an ninh - Bộ Nội vụ
- Xét đơn đề nghị ngày 5/5/1994 của ông, V. Võ Văn Bảy

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội vụ xác nhận:

Ông, V. Võ Văn Bảy.....

Sinh ngày 17.02.1947.....

Nơi sinh Phước Cường - Hàm Ninh - Hàm Thuận - Bình Thuận.....

Trú quán nhà.....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ Trung úy.....

Trưởng ban nhân viên.....

Đã trình diện, học tập cải tạo từ ngày 01 tháng 5 năm 1975

đến ngày 29 tháng 12 năm 1976

- Lý do học tập cải tạo Sĩ quan chế độ cũ.....

TL CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH

P. TRƯỞNG PHÒNG



ĐẠI ÚY: Đàm Văn Huệ

ODP OFFICE
127 Panjabhum Building
9th Floor Sathorn Road
BANGKOK 10120

THAILAND

Subject : Appeal for reconsideration of the refusal of interview.

Dear Sirs,

I undersigned VO VAN BAY, date of birth : Feb 17.1947, resident address : Co-operative No 1 Ham Nhon, Ham Thuan Bac, Binh Thuan Province, applicant of H.O Program, listed in H.O. 36 (Notice letter No 226/XC of Nov. 11.1991 of Immigration Department, Interior Ministry).

Have the honor to report your ODP Office my case as follows :

My last Unit in the Army of the Republic of Vietnam before April 30.1975 was Kien An Naval Base of the Amphibious Task Force, VN Navy.

After the collapse of Saigon Government on April 30.1975, I reported to Revolutionary People Committee Rach Soi, Kien Giang Province, on May 1st 1975, where I received the order to report to Binh Thuan Province Revolutionary people Committee.

Leaving Rach Soi, Kien Giang I reported to the Revolutionary People Committee of Ham Nhon Village, Binh Thuan Province on May 10.1975, then I was sent the CATOT Re-education Camp of Binh Thuan Province. On July 22.1975 I was transferred to the General Camp No 8 (Camp 2) belonged to Political Department of the Military Zone 5 which was set up during the Military Administration time.

I was re-educated and worked very hard in this camp until December 29.1976 then I was released according to Decision No 113/CT of November 6.1976 of Political Department of the Military Zone 5.

So I reported to Revolutionary People Committee Rach Soi on May 1st 1975 and to that of Ham Nhon on May 10.1975, then I was detained in the Re-education Camp until December 29.1976. During the period of time from May 10th 1975 till December 29. 1976 I was retained continuously in re-education camps.

.../

After April 1975, I have never involved ~~any~~ revolutionary activities. But according to the Release Paper : I began the detained time in the camp from July 22nd 1975 (the day of transferring from Catot Camp to General Camp No 8 - Camp No 2). So in fact two months I was spent in Catot the first re-education camp was ignored.

Dear Sirs,

My re-educated detainee time in the camp, if counted from May 1975 is 19 months and if counted from July 22.1975 (the date of transferring camp) is 17 months.

I was trained in the U.S Naval Officer Candidate School, New Port Rhode Island from May 1970 until October 1970 and graduated as Naval Commission Officer from this School under the US Government auspices.

Thus I have a verified period of training outside Vietnam under US Government auspices plus more than one year in a re-education camp as a direct result of close association with US Policies and programs prior to 1975.

Considering my case, I think I meet the Criteria combinations to qualify for ODP Refugee Interviews. I was very much confused and frustrated when having received the letter of rejection on interview from the Embassy of the United States in Bangkok, Thailand, through the ODP Office, C/O the Immigrant Service Ho Chi Minh City, on November 3rd 1994.

Would you please reconsider my case and give us a favor to attend an interview with the United States R.O. Program.

We are very much appreciated for your consideration and look forward to your reply for my proper case by private mail.

Enclosed : (Photocopies)

Respectfully yours,



VO VAN BAY

- 01 Certificate of Graduation from
US. Naval O.C.S. Newport, R.I., USA
- + 01 Release paper.
- 05 Passports of my family members.
- 01 Household register
- 01 Personal Identification paper.
- 01 Verification certificate of the security
dossier from the Department of Interior.
- 01 Notice letter
- 01 Marriage Certificate.
- 05 Birth certificates of my family.
- 01 Letter of refusal of interview from ODP Office.
- 01 Picture taken at the Marching Drill Yard in
the Naval Officer Candidate School, Newport, R.I.

International Officer Candidate School
Naval Education and Training Center



Newport, Rhode Island

This Certifies That

BAY VAN VO

successfully completed a Course of Study in Naval Subjects
for International Officer Candidate Students
on the 5th day of OCTOBER 1970

with a grade point average of 3.3628 of a possible 4.0
graduating 21 out of a class of 60



Director
International Officer Candidate School
Validated 12 AUG 1991

ĐƠN VI

Tổng trại 8

Số 70.1/ET

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên

VÕ VĂN BẦY.

Bí danh

Ngày tháng năm sinh 17-02-1947

Nguyên quán Phú Cường, Hàm Ninh, Hàm Thuận, Huyện Hải.

Trú quán hiện nay Phú Cường, Hàm Ninh, Hàm Thuận, Huyện Hải.

Ngày đi lính 12-6-1969

Đơn vị Quân cơ Hải quân, Kiên Giang, (Lương Thủy bộ BTL Hải quân)

Số lính 674701.851 cấp bậc Trung úy

Chức vụ Trưởng ban nhân viên.

Đã qua giáo dục từ ngày 22 tháng 7 năm 1975 đến ngày 29 tháng 12 năm 1976 tại Tổng trại 8 (Trại 2).

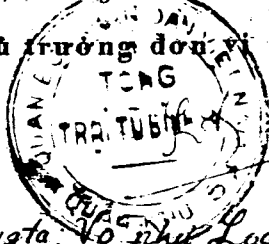
Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn theo quyết định số 118/ET ngày 06 tháng 11 năm 1976

của Cục Chính trị quân Khu 5

Đề nghị Ủy ban nhân dân địa phương tiếp tục giáo dục và xét quyền công dân theo quy định chung của Nhà nước.

Ngày 18 tháng 12 năm 1976.

Thủ trưởng đơn vị



Tungta. Võ Nhật Loan.

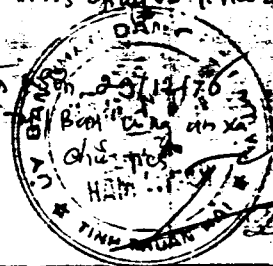
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI
GIỮ GIẤY PHÓNG THÍCH**

1. Phải xuất trình giấy phóng thích và nạp giấy cam đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư trú hiện tại.
2. Phải tuân theo luật lệ chế độ quy định của các cấp chính quyền cách mạng.
3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Đi đâu phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.
4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị mất phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và chính quyền nơi cư trú biết.
5. Khi Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp báo gọi thì phải đến đúng quy định.

Chứng nhận

*Đã cấp sổ và xuất trình giấy và trình diện
tại địa phương*

Hàm



Đào Duy Tân

Đã cấp tiền ăn, tiền tàu xe về đến nhà và mang theo các trang phục được cấp phát tại trại.

DANH BẢN

Số _____

ly _____

Tại _____

Họ tên thường dùng VÕ VĂN BẦY 166

Các tên khác _____

Ngày sinh 17-2-47 Nhập ngũ 12-6-59

Cấp bậc, chức vụ Trung úy - Trưởng ban nhân viên

Đơn vị Cán bộ Hải quân Kiên - An, Kiên Giang

Quê quán Phước Cường, Phú Long, Tiền Giang, Bình Thuận

Chỗ ở hiện tại Phước Cường, Phú Long, Tiền Giang, Bình Thuận

Con ông Võ Thanh (C) và bà Phạm Thị Thôn

Tên vợ (hoặc chồng) Đào Thị Ánh

Lập danh chỉ v/v lập hồ sơ tử tảo binh nguy

Ngày bắt giữ tr/điện 1-5-75 Tại UBND CM Kiên - An, Kiên Giang

P

C

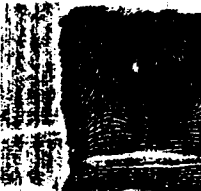
Tr

G

N

Đ

U



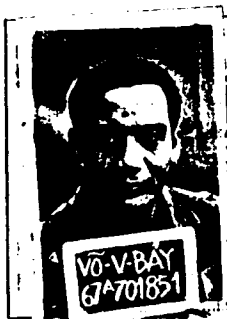
PHẠM THIẾT NGÀY 18/11/1984

KI/TRƯỞNG PHÒNG HỒ SƠ

PHÓ TRƯỞNG THÔNG



ĐẠI ÚY. ĐỒ VĂN LUYỆN



Tầm cao : 1 m 66

HÌNH DẠNG

Sống mũi *trông hơi dày*

Dãi tai *trông bình*

Nếp tai dưới *trông bình*

Dị hình hoặc hình đặc biệt

DẤU VẾT RIÊNG

Sẹo chân *cách 3 cm*

trên 2 đầu cánh

mũi trái

Chụp { Ngày
Số

Danh chỉ đo

Trà cứu ngày

T

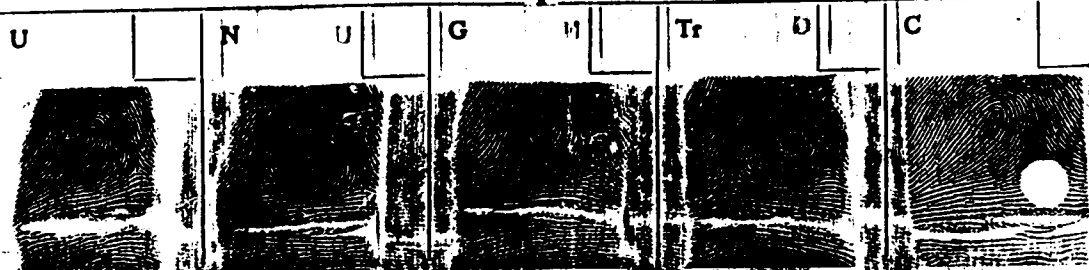


PHOTO 21

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

Số: 226.../XC

16735
HCM
3. 122
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM H: 29.11
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông... Võ... Văn... Báu...

Hiện ở: Hấp... Tài... Xã... 1, H. An... N. H. An... T. An... T. An... Hải

1/ Chúng tôi đồng ý cho... cùng... 04... người... gia đình được phép xuất
cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 05 hộ chiếu cho gia đình, số:

52584... 52592... / 910.01.

(... giữ... theo...)

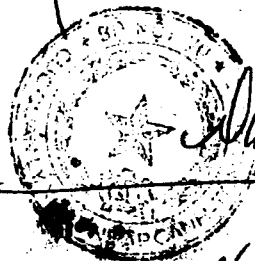
3/ Chúng tôi đã lên danh sách số... H.056... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ
bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh
xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để... yên tâm ./.

Hà Nội, ngày... tháng... / 1991.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Nguyễn phước

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ HÔN - THÚ

TỈNH BÌNH - THUẬN

QUẬN THỊCH - GIÁC

XÃ ĐUỐI - LÔNG

SỐ HIỆU 6

Lập ngày 8 tháng 3 năm 1973

NHA IN NGOC-DAN - PHANTHIEP

Tên họ chồng	:	VÕ-VĂN-BÁI	
Ngày và nơi sanh	:	17-02-1947	
	:	Phước-long, Nam-thuận, Bình-thuận	
Tên họ cha chồng	:	Võ-Thạnh	(sống chết)
Tên họ mẹ chồng	:	Phạm-thị-Thân	(sống chết)
Tên họ vợ	:	ĐÀO-THỊ-ÁNH	
Ngày và nơi sanh	:	15-02-1947	
	:	Kim-ngọc, Nam-thuận, Bình-thuận	
Tên họ cha vợ	:	Đào-ngọc-Tân	(sống chết)
Tên họ mẹ vợ	:	Lê-thị-Châu	(sống chết)
Ngày lập hôn thú	:	Ngày 08 tháng 03 năm 1973	
Có lập hôn khế không	:	//	

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Phước-long, ngày 23 tháng 5 năm 1973

XÃ-TRƯỞNG, kiêm Hộ-lai,



NGUYỄN-THÀNH-PHƯỚC

CHỨNG-CHỈ THỂ VÌ KHAI SINH

Năm : 1958

Số : 1287/HT

của ĐÀO-THỊ-ÁNH

Năm 1958 ngày 9 tháng 5 hồi 9 giờ,

Trước mặt chúng tôi là Nguyễn-bá-Giàu Quận-Trưởng
Quận Hàm-thuận Kiêm Thẩm-Phán Hòa-Giải ngồi tại văn-phòng có Ông
Nguyễn-uớc-Sáo Lục-sự giúp việc;

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN :

1/ Nguyễn-văn-Sâm, 2/ Nguyễn-văn-Phẩm 3/ Nguyễn-thị-Ho

Những nhân chứng trên đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

ĐÀO-THỊ-ÁNH, con gái, sinh ngày Mười lăm, tháng hai,
năm Một ngàn chín trăm bốn mươi bảy (15.2.1947) tại Xã
Kim-nọc, Quận Hàm-thuận, Tỉnh Bình-thuận, con của Ông
Đào-uớc-Sáo và Bà Lê-thị-Uhau;

và duyên cớ mà y không thể xin sao lục khai sinh được là vì biến cố chiến-
tranh, bản chính đã bị thất lạc. Mấy người chứng đã xác nhận như trên, nên chúng
tôi cấp chứng chỉ này để thay thế giấy khai sinh cho ĐÀO-THỊ-ÁNH
chiếu theo điều 47 và 48 Hộ luật. Các người chứng đã cùng
chúng tôi và Ông Lục-sự ký tên ra sau.

Ký tên :

Lục sự y,

Phan-thiết ngày 17 tháng 8 năm 1963.
CHÁNH LỤC-SỰ,

Bã trước bạ

Tại Phan Thiết ngày 16.5.1958.

Quyền 7 tờ 41 số 312 thuế miễn.

LỆ-PHÍ MỖI BẢN SAO 500

Nhà in NGỌC-DÂN - Phan Thiết

Xã, thị trấn: Hầm Rồng
Thị xã, quận: Hầm Thuận
Thành phố, Tỉnh: Thừa Thiên

Mẫu HT2/P3

Số 108
Quyển số 1

[illegible]

Họ và tên	Trò Lưu Kim Nhung		Nam, nữ	nữ
Sinh ngày tháng, năm	Ngày bốn, Tháng chín, năm hết ngàn chín trăm bảy mươi bảy. 24-9-1977			
Nơi sinh	Xã 1 Thôn Thảng Phố, xã Hầm Thảng, Hầm Thuận			
Khai về cha, mẹ	CHA		ME	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Trò Lưu Song 30 tuổi		Đào Anh Anh 30 tuổi	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam		Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKKK thường trú	Làm ruộng Xã 1 Thôn Phố Phố xã Hầm Thảng		Làm ruộng Xã 1 Thôn Thảng Phố xã Hầm Thảng	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Đào Anh Anh - 30 tuổi Xã 1 Thôn Thảng Phố, xã Hầm Thảng, Hầm Thuận			

Đăng ký ngày 21 tháng 12 năm 1977

TM/UBND Văn Tấn Đạt ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

2.1. Unfolding



Nguyen Van Thang.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT2/P3

Xã, thị trấn: Hầm Thẳng
Thị xã, quận: Hầm Thuận Bắc
Thành phố, Tỉnh: Thuận Hải

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY KHAI SINH

Số: 210

Quyển số: 3

Họ và tên	<u>VÕ LƯU KIM UYÊN</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>21.01.1975</u> (Hai mươi mốt tháng, giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm)		
Nơi sinh	<u>Phường Đê Thẳng, Thị xã Phan Thiết</u>		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>VÕ VĂN BÂY</u> <u>17.2.1947</u>	<u>ĐÀO THỊ ANH</u> <u>15.2.1947</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt nam</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	<u>Trồng trọt</u> <u>Đội 3, Hấp tác xã 1</u> <u>Hầm Thẳng</u>	<u>Trồng trọt</u> <u>Đội 3, Hấp tác xã 1</u> <u>Hầm Thẳng</u>	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Đào Thị Anh, (15.2.1947)</u> <u>Đội 3, Hấp tác xã 1, Hầm Thẳng</u>		

Đăng ký ngày 15 tháng 3 năm 1978

TM/UBND Xã Hầm Thẳng ký tên, đóng dấu

Họ, tên, chức vụ

KT. Chủ tịch
Trần Ngọc Nam

Trần Ngọc Nam

TỈNH Thuận Hải
HUYỆN Hàm Thuận
XÃ Hàm Cấm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

GIẤY KHAI SANH TRÍCH LỤC

Họ và tên em mới sinh Vũ Lưu - Phường
Ngày, tháng, năm sinh 11-9-1973
Nơi sinh Đức Thuận Phan - Chiết
Con trai hay con gái Nam Thứ, bậc Trưởng
Họ và tên cha Vũ Văn - Bửu
(Tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch) 30 tuổi - nghề nông - quốc tịch Việt Nam
Sinh quán Phước Lâm - Hàm Thuận - Bình Thuận (CĐ)
Trú quán Hàm Cấm - Hàm Thuận - Thuận Hải
Dân tộc Việt Nam Tôn giáo Phật giáo
Họ và tên mẹ Đào Thị - Linh
(Tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch) 30 tuổi - nghề nông - quốc tịch Việt Nam
Sinh quán Kim Cốc - Hàm Thuận - Bình Thuận
Trú quán Hàm Cấm - Hàm Thuận - Thuận Hải
Họ và tên người chứng thứ nhất Huỳnh - Bình
(Tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch) 59 tuổi - nghề nông - quốc tịch Việt Nam
Sinh quán Phước Lâm - Hàm Thuận - Bình Thuận
Trú quán Hàm Cấm - Hàm Thuận - Thuận Hải
Họ và tên người chứng thứ nhì Nguyễn Văn - Cui
(Tuổi, nghề nghiệp, quốc tịch) 56 tuổi - nghề nông - quốc tịch Việt Nam
Sinh quán Phước Lâm - Hàm Thuận - Bình Thuận
Trú quán Hàm Cấm - Hàm Thuận - Thuận Hải

Người chứng thứ nhất
(Ký tên)

tuấn

Làm tại Hàm Thuận ngày 17 tháng 11 năm 1976

UBND Xã

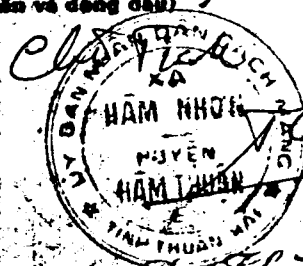
Người khai
(Ký tên)

(Ký tên và đóng dấu)

Người chứng thứ nhì
(Ký tên)

Bluu

Am



Đức Thuận
HÀM NHƠN
BÌNH THUẬN

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Hàm Nhơn
Huyện, Quận Hàm Thuận Bắc
Tỉnh, Thành phố Bình Thuận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 2
Số 444/92
Quyển số 02



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên VÕ VĂN BẢO Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 17/02/1987
Ngày mười bảy tháng hai năm một nghìn tám trăm tám mươi bảy
Nơi sinh Hàm Nhơn - Hàm Thuận Bắc - Bình Thuận
Dân tộc Kinh Quốc tịch Miễn Nam

5/94 QĐ 281/QĐ-HT (QĐ)

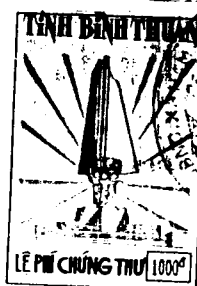
Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Phạm Thị Chơn</u>	<u>Võ Văn Chơn</u>
Tuổi	<u>1915</u>	<u>(chết)</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Làm Nông</u>	
Nơi thường trú	<u>Hàm Nhơn - Hàm Thuận Bắc - Bình Thuận</u>	

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai.

Me: Phạm Thị Chơn Tuổi 1915 Hàm Nhơn - Hàm Thuận Bắc - Bình Thuận

Người đứng khai ký

Đã ký, ngày 29 tháng 12 năm 1992.



T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Phước Đông

EMBASSY OF THE UNITED STATES

BANGKOK, THAILAND

IV# 212367 / H36-226

Date: 06 Oct 90

Name/VN Address of Principal Applicant:

Applicants not qualified for ODP interview

To 06 Hop TAE XA1 No Van Bay

HAM NHON HAM THUAN BAE Dao Thi Anh

BINH THUAN Vo Dinh Phuong

Vo Dinh Kim Uyen

Dear Sir/Madam:

We regret to inform you that the individual(s) named above are not eligible to attend an interview with the United States Orderly Departure Program (ODP) for the reason indicated below. Applicants who fall into any of the categories listed below are not qualified for an interview even though their names may have appeared on interview lists submitted to the ODP by the Socialist Republic of Vietnam (SRV), or even though ODP may have issued a Letter of Introduction (LOI) to the applicants in the past.

1. ☐ Beneficiaries of non-current immigrant visa petition(s): The preference petition(s) filed on behalf of the individual(s) named above are not yet eligible for visa consideration. These applicants will be reconsidered for interview once the filing date(s) of the petition(s) are current. For more information on visa petition cut-off dates, you may contact the US Department of State's Visa Office at (202) 663-1541.
2. ☐ Applicants whose cases are based solely on an affidavit of relationship (AOR): ODP no longer interviews applicants whose cases are based solely on AORs. Please refer to the enclosed information about filing immigrant visa petitions.
3. ☐ Sons/daughters over the age of twenty-one (and their families): Without independent refugee eligibility or current visa petitions, these individuals may not attend an ODP interview with their parent(s). Only the spouse and minor children of a current preference petition beneficiary are entitled to derivative eligibility. After he/she arrives in the U.S. and adjusts his/her status to Legal Permanent Resident, a parent may file petitions on behalf of his/her unmarried children.
4. ☐ Married sons/daughters (and their families): Without independent refugee eligibility or current visa petitions, these individuals may not attend an ODP interview with their parents; under US immigration law, married offspring are not entitled to derivative eligibility from their parents' immediate relative petitions.
5. ☐ Other:

6. ☒ Individuals applying for ODP refugee interviews: These applicants have failed to meet any of the eligibility criteria detailed below and/or present sufficient documentary evidence to support their claim.

Criteria Combinations to Qualify for ODP Refugee Interviews

- At least five years of verified employment by the US government or US private companies.
- At least three years spent in a re-education camp as a direct result of close association with US policies and programs prior to April 1975. Time served as a result of post April 1975 anti-revolutionary activities or boat escapes does not qualify an individual for ODP, nor does time served as a prisoner of war (POW) prior to 1975.
- At least one year of verified employment by the US government or US private companies plus at least one year spent in a re-education camp as a direct result of close association with US policies and programs prior to 1975.
- A verified period of training outside Vietnam under US government auspices plus at least one year spent in a re-education camp as a direct result of close association with US policies and programs prior to 1975.
- The widow(er) and unmarried children of an individual who died in or as a result of internment in a re-education camp due to his/her close association with US policies and programs prior to 1975. Children are eligible only when accompanying their widowed parent.

We regret that more encouraging news is not available at this time.

CHIA HẸN **Bản dịch II**

Chúng tôi rất tiếc để báo tin cho Ông/Bà biết là những người có tên ghi trên không hội đủ tiêu chuẩn phỏng vấn của ODP vì lý do có danh dấu dưới đây. Đứng đắn, rồi vào bất cứ trường hợp nào ghi dưới đây đều không hội đủ tiêu chuẩn phỏng vấn mặc dầu họ đã có tên trong danh sách phỏng vấn của chính phủ Việt nam trao cho ODP, hay dấu cho trước đây họ đã được ODP cấp Giấy Giới Thiệu (LOI).

1. ☐ Người được hưởng, nộp đơn xin chiếu khán nhập cư diện di dân chưa tới hạn kỳ. Đơn xin chiếu khán ưu tiên cho (những) người có tên trên đây, hiện nay chưa đủ điều kiện để được cấp chiếu khán. Chỉ khi nào ngày nộp đơn xin chiếu khán của những người này tới hạn kỳ thì hồ sơ của họ mới được cứu xét để cho phỏng vấn. Để có thêm tin tức về vấn đề ngày hết hạn của đơn xin chiếu khán, Ông/Bà có thể liên lạc với Văn phòng Chiếu khán Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ, điện thoại số (202) 663-1541.

2. ☐ Những người đứng đơn mà đơn chỉ dựa trên Tờ Khai Liên Hệ Gia-Đình (AOR): ODP không còn cho phỏng vấn những đứng đơn mà đơn chỉ dựa trên AOR Xin Ông/Bà đọc tin tức kèm đây về thể thức nộp đơn xin chiếu khán nhập cư diện di dân.

3. ☐ Con trai/con gái trên hai mươi một tuổi (và gia đình): Nếu những người này không tự có đủ tiêu chuẩn theo diện tị nạn hay không có đơn xin chiếu khán diện di dân đã tới hạn kỳ, thì họ sẽ không được phỏng vấn với cha mẹ. Chỉ có vợ/chồng và con cái, vị thành niên của người hưởng đơn xin chiếu khán diện di dân theo bậc đã tới hạn kỳ mới được coi là có đủ điều kiện. Sau khi đến Hoa Kỳ và điều chỉnh tình trạng thành thường trú nhân hợp pháp, cha mẹ có thể nộp đơn xin cho các con còn độc thân.

4. ☐ Con trai/con gái đã kết hôn (và gia đình): Nếu những người này không tự riêng mình có đủ tiêu chuẩn theo diện tị nạn hay không có đơn xin chiếu khán diện di dân đã tới hạn kỳ, thì họ sẽ không được phỏng vấn cùng với cha mẹ; theo Luật Di Dân Hoa Kỳ, thì con cái đã kết hôn không được hưởng tiêu chuẩn của cha mẹ khi cha mẹ có đơn xin bảo lãnh do thân nhân gần nộp cho.

5. ☐ Lý do khác:

6. ☐ Những người nộp đơn để được phỏng vấn theo diện tị nạn trong ODP: Những người này đã không hội đủ một tiêu chuẩn nào kê khai dưới đây và/hoặc xuất trình đầy đủ giấy tờ chứng minh để hỗ trợ lời khai của họ.

Những tiêu chuẩn phối hợp để được ODP phỏng vấn theo diện tị nạn

• Phải có chứng cứ là cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc công ty tư nhân Mỹ ít nhất năm năm.

• Ít nhất phải có ba năm trong trại cải tạo mà lý do cải tạo rõ ràng là vì đã có liên hệ mật thiết với chính sách và chương trình Hoa Kỳ ở Việt Nam trước tháng tư, 1975. Thời gian ở trại cải tạo vì lý do hoạt động cách mạng sau tháng tư, 1975 hay vì lý do vượt biên không hội đủ tiêu chuẩn của ODP, cũng như thời gian cải tạo vì lý do tự nhân chiến tranh trước 1975 cũng không đủ tiêu chuẩn ODP.

• Phải có chứng cứ là cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hay công ty tư nhân Mỹ ít nhất một năm cộng thêm ít nhất một năm ở trại cải tạo mà việc đi cải tạo rõ ràng là vì có liên hệ mật thiết với chính sách và chương trình của Hoa Kỳ trước 1975.

• Có chứng cứ được huấn luyện ở ngoài Việt Nam một thời gian dưới sự bảo trợ của chính phủ Hoa Kỳ hay tác công ty tư nhân Hoa Kỳ, và ít nhất tợ một năm trong trại cải tạo mà việc đi cải tạo rõ ràng là vì có liên hệ mật thiết với chính sách và chương trình của Hoa Kỳ trước 1975.

• Người (góa) vợ/(góa) chồng và con cái còn độc thân của một người đã chết trong trại cải tạo hoặc chết vì kết quả của việc giam giữ trong trại cải tạo mà việc đi cải tạo rõ ràng là vì có liên hệ mật thiết với chính sách và chương trình của Hoa Kỳ trước 1975. Con cái chỉ có đủ tiêu chuẩn khi đi theo cha/mẹ (góa).



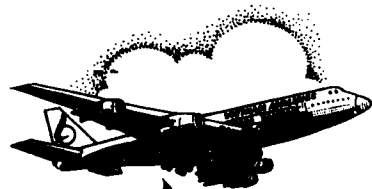
VÕ VÂN BAY²
IV 212367, H36-226

- Picture taken at the Marching Drill Yard
in the Naval officer Candidate school,
Newport, R.I. - 1970.

- It taken from the old Picture

From: VÕ VĂN BAY.
Đội tác xạ I Hàm Nhơn
Hàm Thuận Bắc, tỉnh
Bình Thuận.

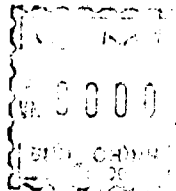
Việt Nam



VIETNAM AIRLINES

VIA AIR MAIL

- Khẩn trương ký
điều kiện về
cải tạo dưới
3 năm nếu
có đủ học ở
Hoạt (theo
quân)



JAN 25 1994

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION.

P.O. Box 5435, ARLINGTON

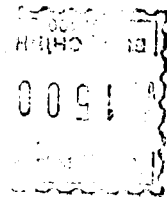
VA 22205-0635

U.S.A

FROM: VÕ VĂN BẦY

Hợp Tác Xã I HẠM NHƠN
HẠM THUẬN BẮC, BÌNH THUẬN

KA

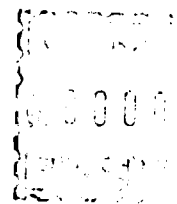


From: VÕ VĂN BAY,²
Đội tác xạ I Đám Nhàn
Đám Thuận Bắc, tỉnh
Bình Thuận.
Việt-Nam



VIA AIR MAIL

JAN 2 5 1994

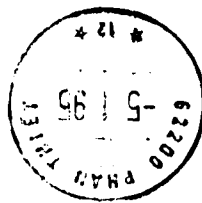
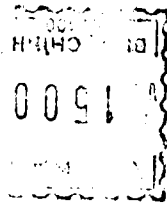


TO: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. Box 5435, ARLINGTON
VA 22205-0635
U.S.A

FROM: VÕ VĂN BAY
Hợp Tác Xã I HẠM NHƠN
HẠM THUẬN BẮC, BÌNH THUẬN

KA

2



Ham nhon, ngày 28 tháng 12 năm 1994.

Kính gửi: Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam.

P.O. Box 5435, ARLINGTON, VA 22205 - 0635.

U.S.A.

Tôi ký tên dưới đây là VÕ VĂN BAY², sinh ngày 17-2-1947. Thường trú tại Hợp Tác Xã I Ham Nhon, Ham Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Gia đình tôi đã được Bộ Nội Vụ, Cục quản lý Xuất nhập cảnh lên danh sách HO.36 theo giấy báo tin số 226/Xc do trưởng phòng XNC ký ngày 7.11.1991 tại Hà Nội.

Trân trọng tường trình đến quý hội một việc như sau:

- Thời gian tôi bị tập trung cải tạo là 19 tháng.
- Tôi đã được huấn luyện tại trường Sinh Viên Sĩ Quan Quốc Tế, Trung Tâm Giáo Dục và Huấn Luyện Hải Quân của Hoa Kỳ tại Newport, Rhode Island từ tháng 5-1970 đến tháng 10-1970 dưới sự bảo trợ của chính phủ Hoa Kỳ.

Như vậy tôi đã được huấn luyện ở ngoài Việt Nam một thời gian dưới sự bảo trợ của chính phủ Hoa Kỳ và có hơn 1 năm trong trại cải tạo vì có liên hệ mật thiết với chính sách và chương trình của Hoa Kỳ trước 1975.

Trưởng hợp của tôi có 1 trong 5 tiêu chuẩn phối hợp đã được văn phòng ODP phỏng vấn theo diện tị nạn, nhưng tôi không hiểu lý do nào văn phòng ODP đã từ chối phỏng vấn gia đình

tôi theo giấy báo tử chối ngày 6-10-1994 và
tòa đại sứ Hoa Kỳ tại Thái Lan.

Thưa quý hội,

Sau khi xem giấy tử chối, tôi suy nghĩ
nghĩ ngơ ODP tử chối phỏng vấn gia đình tôi vì
những lý do sau đây:

1- Con dấu đóng trong giấy phỏng thích
tôi về có chữ "Tổng Trại Tử Bình", phía Mỹ
nghĩ ngơ tôi bị bắt làm tù binh vì có hoạt động
chống phá chính quyền Cách mạng sau 30-4-1975
nên họ không xét hồ sơ.

Thực ra, thời gian tôi được phỏng thích
ngày 29-12-1976 còn trong thời kỳ quân quản,
Bộ Nội Vụ chưa quản lý các trại Cải tạo nên chưa
có con dấu rõ ràng là "Trại Cải Tạo" mà là "Tổng
Trại Tử Bình".

Tờ Danh Bản và giấy xác nhận của Cục
hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ, (tôi có gửi kèm theo hồ
sơ) là một chứng minh rõ ràng rằng: Tôi đã
trình diện UBNDCM Rạch Soi, Kiên Giang ngày
1-5-1975, trình diện UBNDCM xã Hàm Ninh ngày
10-5-1975, sau đó bị tập trung học tập cải tạo
đến ngày 29-12-1976, với lý do là: Sĩ quan chế
độ cũ.

Trong suốt thời gian từ 10-5-1975 đến
ngày 29-12-1975 tôi liên tục bị giữ trong trại
cải tạo, không có tham gia bất cứ hoạt động
nào chống phá cách mạng.

Như vậy, tôi bị cải tạo không phải vì
lý do bị bắt làm tù binh trước và sau ngày 30-4-
1975, mà chỉ vì lý do duy nhất: Tôi là Sĩ

quan của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa sau khi Sài Gòn thất thủ.

Khi hồ sơ tôi được gửi qua văn phòng ODP Bangkok để phía Mỹ lên danh sách phỏng vấn, phía Việt Nam không kèm theo "chứng chỉ" tôi tốt nghiệp tại trường Sinh Viên Sĩ Quan Hoa Kỳ, nên hồ sơ tôi không đủ tiêu chuẩn để ODP phỏng vấn.

Tôi đã gửi thư + hồ sơ và hình ảnh chứng minh sang Bangkok để khiếu nại và để nghị văn phòng ODP tại Thái Lan xem xét lại hồ sơ để gia đình tôi được phỏng vấn nhưng không thấy văn phòng ODP trả lời, mặc dù văn phòng có gửi hồi báo đã nhận hồ sơ khiếu nại của tôi.

Thưa quý hội,

Tôi đã sống cận kề và phối hợp với các Cố vấn Hai Quân Hoa Kỳ gồm các ông: Đại úy GEAR, Đại úy THOMAS và Hạ sĩ nhất ANDERSON trong các kế hoạch phòng thủ căn cứ, hành quân bảo vệ vùng biên, yểm trợ các cuộc hành quân trên bộ và nhiều công tác khác vào năm 1971 tại Duyên Đoàn 25, trực thuộc Bộ Tư Lệnh Hai Quân Vùng II Duyên Hải, đồn trú tại Hòn Khói, quần đảo Ninh Hòa tỉnh Khánh Hòa.

Trước đây, mặc dù đã được trả tự do, rời khỏi trại cải tạo về nhà nhưng tôi vẫn bị chính quyền địa phương "tập trung học tập cải tạo tại chỗ". Thời gian học từ 7

đến 10 ngày rồi lại cho về nhà.

Gia đình tôi cũng từng bỏ làng trốn đến tỉnh khác khai rừng làm rẫy để kiếm sống qua ngày từ năm 1985 đến 1991.

Thiết nghĩ một Sĩ quan của Quân lực Việt Nam Cộng Hòa như tôi, đã được huấn luyện tại Hoa Kỳ. Tôi cảm thấy đời sống chính trị của tôi tại Việt Nam bị ràng buộc, thường bị chính quyền để ý theo dõi.

Là một trong những quân nhân đã phục vụ và chiến đấu vì lý tưởng tự do trước 30-4-1975, tôi làm đơn này và gửi tất cả hồ sơ, hình ảnh chứng minh đến quý hội, nhờ quý hội can thiệp với giới chức thẩm quyền của Hoa Kỳ để gia đình tôi được vẫn phong ODP phong vẫn và cũng để tạo điều kiện cho gia đình tôi được rời khỏi Việt Nam theo chương trình HO và được tái định cư tại một quốc gia khác.

Thành thật biết ơn quý hội.

Ký tên

Vorambur

Võ Văn Bảy.

Lâm nhơn, ngày 5-1-1995

Kính gửi: Ông gia đình tư nhân chính trị
Việt Nam

Đây là đơn khiếu nại theo hồ sơ tôi gửi cho quý
hội ngày 4-1-1995 theo phiếu bảo đảm 222
ngày 14-1-1995 có hội báo của Bưu điện Bình
Thuận. Vì có sơ sót, tôi đã quên kèm theo
đơn này với hồ sơ. Xin quý hội coi đơn này
với hồ sơ là một, vì nó nói đến mục đích
tôi như quý hội cần thiết tương lai không
được phong văn của tôi qua văn phòng

ODP ở Bangkok.

Gia đình tôi rất mong nhận được
thư trả lời riêng của quý hội qua
trường hợp đặc biệt của tôi.
Thành thật biết ơn quý hội.

Vranburg

Vũ Văn Bay

FR: VÕ VĂN BẦY
Đội tác xã 1 làm Nhón
làm thuận bắc, tỉnh Bình Thuận
Việt Nam

- Cai Tào 19
thị trấn cũ
đi học tại
quân ở USA
năm 1970

F. VIETNAMESE POLITICAL
OCIATION.

P.O. Box 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635,

U.S.A

UAM 10

Fr: VÕ VĂN BÃY
Đội tác xã 1 làm Nhàn
làm thuận bắc, tỉnh Bình Thuận
Việt Nam

To: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION.

P.O. Box 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635.

U.S.A

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000

000000



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 52384/211x
H2

Họ và tên Full name

VÕ VĂN BẢY

Ngày sinh Date of birth

1947

Nơi sinh Place of birth

Chùa Hai

Chỗ ở Domicile

Chùa Hai

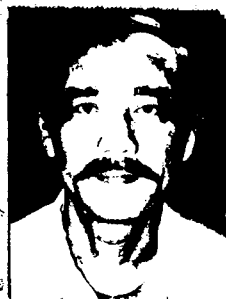
Nghề nghiệp Occupation

VIỆT NAM

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác

Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

30. 10. 1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

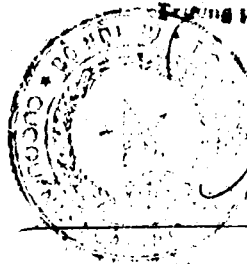
Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 10 năm 1991

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ KHẨN CHẤP CÁN

Trưởng phòng



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

1

2

3

BỊ CHỦ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 52384 XCGấp cho Võ Văn BáuGang với hình enĐến nước: Hà chung quốc An MỹQua cửa khẩu: Trần Sơn - A hátTrước ngày 30. 4. 1992Họ Nổi ngày 30 tháng 12 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT

5286/2001

Họ và tên Full name

ĐÀO THỊ ANH

Ngày sinh Date of birth

1987

Nơi sinh Place of birth

Thị trấn Cầu An

Chỗ ở Domicile

Thị trấn Cầu An

Nghề nghiệp Occupation

VIỆT NAM

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

30. 10. 1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 30 tháng 10 năm 1994

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ MIỄN NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



[Signature]

Nguyễn Phương

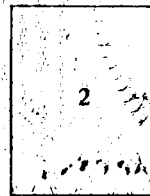
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

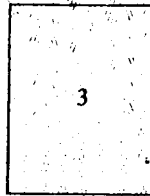
Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 53386.XC

Cấp cho Đào Thị Anh

Cùng với trẻ em

Đến nước: Hợp chúng quốc Việt Nam

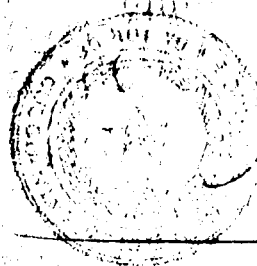
Qua cửa khẩu: Trần Hưng Đạo

Trước ngày 30.4.1975

Hà Nội ngày 30 tháng 12 năm 1974

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số

Nº

PT

52.388/91

Họ và tên / Full name

VÕ LỮU PHƯƠNG

Ngày sinh / Date of birth

1973

Nơi sinh / Place of birth

Chuẩn Hải

Chỗ ở / Domicile

Chuẩn Hải

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

30 10 1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

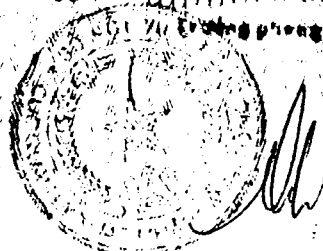
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 1991

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ CHÁP CẢNH



Phường

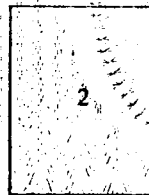
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

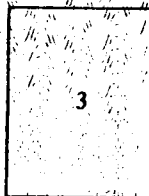
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

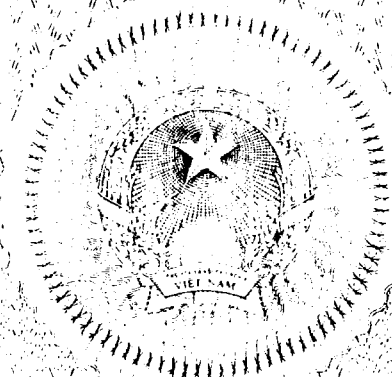


Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 54388 XĐã cho VĐ Sư Phẫu
Cung với trẻ emĐến nước Thụy Sĩ để thăm
Đạo của khí thăm thăm thămTrước ngày 10 / 4 / 1992Hà Nội ngày 10 tháng 10 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

THÀNH PHỐ



[Handwritten signature]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº

PT

52370/2100

Họ và tên *Full name*

VO LUU NIM UYEN

Ngày sinh *Date of birth*

1978

Nơi sinh *Place of birth*

Thị trấn

Chỗ ở *Domicile*

Thị trấn

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

30.10.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

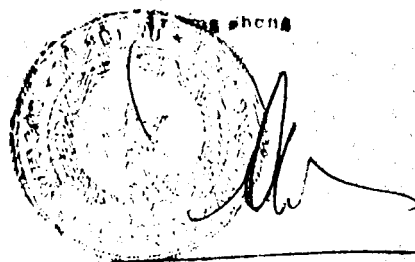
TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 20 tháng 10 năm 1991

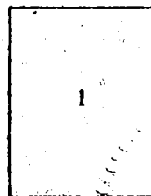
Issued at

on

ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI PHNOM PENH



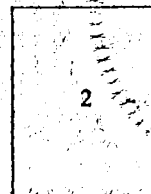
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

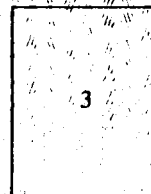
Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

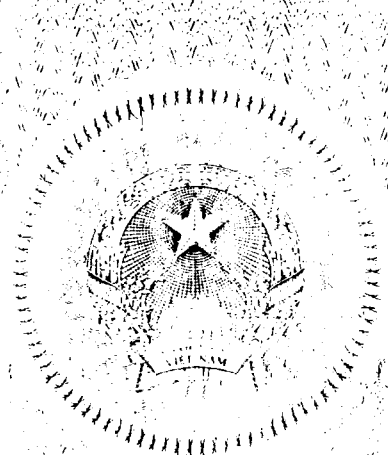


Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 32390 XI

Cấp cho Văn Đoàn Kiên Liên
Cung với trẻ emĐến nước: Hợp chủng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Quảng Sơn A 7Trước ngày 30 4 1972

Hà Nội ngày 30 tháng 10 năm 1971

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

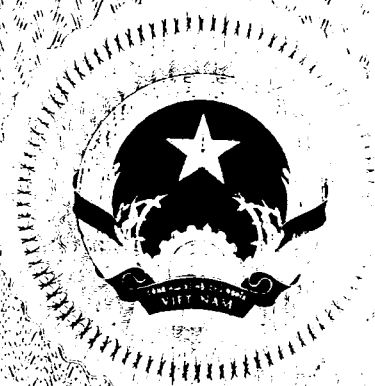


[Handwritten signature]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 52392/91 ĐC 4

Họ và tên *Full name*

VO LUU KIM PHUONG

Ngày sinh *Date of birth*

12/7/77

Nơi sinh *Place of birth*

Chuẩn Hải

Chỗ ở *Domicile*

Chuẩn Hải

Nghề nghiệp *Occupation*

VIỆT NAM

Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký-người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

30. 10. 1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

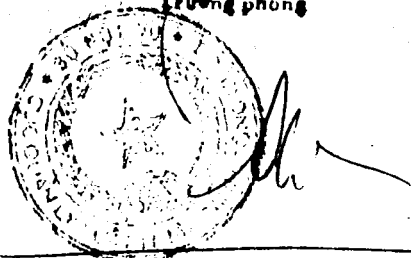
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 30 tháng 10 năm 1994

Issued at

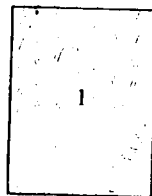
on
CỤC QUẢN LÝ CHẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Thị Hương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 52392 XCGấp cho Vũ Văn Năm Thới
Cùng với trẻ emĐến nước: Hà Nội đi qua: Sa PaQua cửa khẩu: Trà Lĩnh - A BTrước ngày: 30.4.1992Hà Nội ngày 30 tháng 4 năm 1992

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH BÌNH THUẬN

SỔ HỘ KHẨU

GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ *Ông Văn Bảy*

Số nhà Ngõ (hẻm)

Đường phố, xóm, ấp, bản *H.X.I.*

Phường, xã, thị trấn *Hàm Thuận*

Huyện, thị xã *Hàm Thuận Bắc*



QUYỀN SỐ *2756* /.../SL
26

Chủ hộ Trần Văn Bảy Số

Quan hệ với chủ hộ		1	2
Nội dung		Chủ hộ	08
1- Họ và tên		Trần Văn Bảy	Đào Thị Sinh
Tên thường gọi			
2- Ngày tháng năm sinh		1948	1948
3- Nơi sinh		Hàm Ninh	Hàm Ninh
4- Nam hay nữ		Nam	Nữ
5- Nguyên quán		Hàm Ninh	Hàm Ninh
6- Dân tộc		Kinh	Kinh
7- Tôn giáo		không	không
8- Số giấy CMND			
9- Nghề nghiệp		Làm Nong	Làm Nong
- và nơi làm việc		H.X.1	H.X.1
10. Chuyển đến :			
- Ở đâu đến :		Xuân Lộc Đ. Nai	Xuân Lộc Đ. Nai
- Ngày đến :		09.07.1992	09.07.1992
11. Chuyển đi			
- Di đâu			
- Ngày đi			
Cơ quan DKHK	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an quận huyện ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên cấp bậc)		

Chủ hộ Số

Quan hệ với chủ hộ		3 Con	4 Con
Nội dung			
1- Họ và tên Tên thường gọi		Võ Lưu Phương	Võ Lưu Kim Uyên
2- Ngày tháng năm sinh		1973	1975
3- Nơi sinh		Đức Thắng, P.T.	Đức Thắng, P.T.
4- Nam hay nữ		Nam	Nam
5- Nguyên quán		Hàm Ninh	Hàm Ninh
6- Dân tộc		Kinh	Kinh
7- Tôn giáo		Khổng	Khổng
8- Số giấy CMND			
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc		Làm Nông	Vườn Táo
10. Chuyển đến : - Ở đâu đến : - Ngày đến :		09.07.1992	09.07.1992
11. Chuyển đi - Đi đâu - Ngày đi			
Cơ quan DKHK	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an quận huyện ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên cấp bậc)		

Số

5 Con	6	7
Võ Lưu Kim Phương 1977 Hàm Ninh Quê Hàm Ninh Kinh Khổng Hư Sinh		
09.07.1992		
09.07.92 I. C.A.Xã T.A.V.H.D		